TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **414**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 05 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 74, quyển số 01/2011 đăng ký ngày 31/3/2011 tại UBND phường M, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 484/2019/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Trần Thị Phương C, sinh năm 1989;

- Anh Ngọ Văn Đ, sinh năm 1981;

Cùng ĐKHKTT: khu tập thể văn công quân đội, phường M, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: đường A, tổ 12, phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/10/2019, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Phương C và anh Ngọ Văn Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: có 02 con chung là cháu Ngọ Trung Q, sinh ngày 9/8/2012 và cháu Ngọ Trần Bảo N, sinh ngày 28/6/2019. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Q cho anh Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Ncho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị C và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị C và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị C và anh Đ tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Phương C và anh Ngọ Văn Đ.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Ngọ Trung Q, sinh ngày 9/8/2012 và cháu Ngọ Trần Bảo N, sinh ngày 28/6/2019. Giao cháu Q cho anh Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Giao cháu N cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị C và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị C và anh Đ được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị C và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị C và anh Đtự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003155 ngày 24/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị C và anh Đ đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND P. M, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu